

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHẦN I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về nhân sự

Các thành viên Ban kiểm soát gồm:

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| - Bà Phan Thị Nhị Hà | Trưởng Ban Kiểm soát Công ty |
| - Bà Trần Thị Kiều Oanh | Thành viên Ban Kiểm soát |
| - Ông Lê Duy Dương | Thành viên Ban Kiểm soát |

Trong năm 2018, nhân sự của Ban kiểm soát không có biến động.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018

Năm 2018, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng đã thực hiện các nhiệm vụ sau :

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dịch vụ toàn Công ty thông qua các báo cáo hàng tháng, quý và cả năm.
- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018, việc chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước, các quy chế, quy định, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2018.
- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban điều hành.
- Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, soát xét hệ thống tài liệu quản trị trong toàn Công ty.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

3. Đánh giá năng lực, hiệu quả của Ban kiểm soát

Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh chung. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Công ty.

Các ý kiến đóng góp của BKS cũng đã được HĐQT, BĐH đánh giá cao về chất lượng cũng như tính kịp thời.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao; đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

4. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019

- Thẩm định BCTC, tình hình thực hiện KHKD hàng quý, 6 tháng và cả năm 2019
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của cảng đã ban hành.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đề ra.
- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của cảng.
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, ban tổng giám đốc và các phòng ban trong Công ty.

PHẦN II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Một số thông tin chính ảnh hưởng đến hoạt động chung của Công ty:

- Công ty CP Cảng Đà Nẵng hiện đang hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần; Mã số doanh nghiệp: 0400101972; Đăng ký lần đầu ngày 01/04/2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 14/02/2019.

- Vốn điều lệ tại 31/12/2018: 990.000.000.000 đồng tương đương 99.000.000 cổ phần. (được tăng trong quý II/2018 từ 660 tỷ)

- Vốn thực góp đến 31/12/2018: 990.000.000.000 đồng (Tổng công ty Hàng hải Việt Nam là cổ đông lớn, nắm quyền kiểm soát 75%)

- Dự án Đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa giai đoạn II đã hoàn thành đưa vào khai thác ngày 28/7/2018 đẩy tổng tài sản dài hạn của Cảng tăng nhanh, riêng giá trị TSCĐ tăng trong năm 2018 là 745.128.093.609 đồng (TSCĐ thuộc Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa gđ 2 là 739.971.991.827 đồng gồm Cầu tàu 4: 367.942.407.980 đồng; Cầu tàu 5: 144.412.320.749 đồng; Hệ thống PCCC: 659.305.288 đồng; Cầu QCC4 và Cầu QCC5 là 216.357.724.972 đồng; Hệ thống điện chiếu sáng: 10.335.714.839 đồng; Hệ thống Wifi: 219.918.000 đồng; Hệ thống Camera: 44.600.000 đồng, và TSCĐHH khác: 4.887.401.782 đồng; TSCĐVH: 268.700.000 đồng).

Tổng NG TSCĐ của công ty đến thời điểm 31/12/2018 là 2.131 tỷ đồng, GTCL còn khấu hao là 1.115 tỷ đồng so với số đầu năm là 493 tỷ đồng tăng lên 622 tỷ đồng.

Giá trị khấu hao TSCĐ năm 2018 là 123 tỷ đồng đã tăng 20 tỷ đồng, số tương ứng 19,04% so với năm 2017 (là 103 tỷ đồng). Cầu tàu khấu hao 30 năm và cầu là 10 năm.

2. Kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, số liệu, nội dung yêu cầu và tham dự, góp ý tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã hoàn thành công tác phát hành thêm cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 990 tỷ đồng.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp định kỳ và bất thường, một số công việc phát sinh khác trong quá trình hoạt động do không tổ chức họp được vì giới hạn về thời gian thì đã thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đúng theo quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan. Chính vì vậy, các thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp điều hành nhưng vẫn nắm được tình hình hoạt động của HĐQT để phục vụ công tác chỉ đạo kịp thời đối với Ban điều hành.

- Trong năm 2018, HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết và 37 Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định thông qua tại phiên họp đều được thống nhất ý kiến của tất cả các thành viên tham dự và đã phản ánh được định hướng, chiến lược, giải pháp kinh doanh của công ty phù hợp với chủ trương chung của nhà nước và bối cảnh thị trường. Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo đúng Điều lệ Công ty nói chung và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2018 nói riêng.

- Năm 2018, Ban điều hành đã nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của thị trường, đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với các quy định, quy chế quản lý của công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.

3. Thẩm định Báo cáo tài chính

3.1. Việc lập báo cáo tài chính năm 2018: Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH KPMG. Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định đối với công ty đại chúng đầy đủ và kịp thời. Báo cáo đáp ứng được các nội dung cũng như biểu mẫu theo quy định của Bộ Tài chính về quản lý tài chính.

3.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018			Thực hiện 2017	So sánh cùng kỳ (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ %		
1					$6 = 5/4$		$8 = 5/7$
1	Sản lượng thông qua	Tấn	8.819.000	8.651.236	98,10	8.028.000	107,76
	Số lượng Container	Teus	375.000	370.017	98,67	349.005	106,02

2	Doanh thu	Triệu đ	682.000	718.092	105,29	620.628	115,70
3	Lợi nhuận trước thuế	"	178.200	183.385	102,91	162.144	113,10
4	Lợi nhuận sau thuế	"	142.560	147.484		131.566	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%/năm	11	11	100	11	100
6	Thu nhập bình quân	Triệu đ/ng-th	20,350	20,998	103,18	20,764	101,13

Trong năm 2018, sản lượng hàng hóa thông qua Cảng đạt 8.651.236 tấn bằng 98,10% so với kế hoạch và tăng 7,76% so với số cùng kỳ năm 2017, trong đó sản lượng container của năm 2018 đạt 370.017 Teus bằng 98,67% so với kế hoạch và tăng 6,02% so với cùng kỳ 2017. Mặc dù, cuối tháng 7/2018 Dự án Cảng Tiên Sa giai đoạn 2 đi vào khai thác tức là được 5 tháng trong năm 2018 nhưng sản lượng Container vẫn chưa hoàn thành kế hoạch và cũng chỉ tăng có 6,02% so với cùng kỳ năm 2017 cho thấy lượng cầu Container vẫn còn thiếu rất nhiều so với năng lực hiện có của Cảng. Ngoài chỉ tiêu sản lượng thông qua không hoàn thành kế hoạch thì các chỉ tiêu khác đều hoàn thành vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể như:

Doanh thu năm 2018 đạt 718,092 tỷ đồng bằng 105,29% so với kế hoạch, tăng 15,70% so với thực hiện năm 2017.

Lợi nhuận trước thuế đạt 183,385 tỷ đồng, bằng 102,91% kế hoạch và tăng 13,10% so với thực hiện năm 2017.

Thu nhập của bình quân tháng của người lao động năm 2018 là 20,998 triệu đồng không những duy trì như năm trước mà còn được tăng thêm 3,18% so với kế hoạch và tăng 1,13% so với số cùng kỳ năm 2017.

3.3. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính: Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính năm 2018, BKS lập bảng tổng hợp sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2018		1/1/2018
			Giá trị (Triệu đồng)	Chỉ số	Chỉ số
A	Khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - HTK)/Nợ ngắn hạn	Lần	(473.510 - 9.182)/199.175	2,33	1,25
2	Khả năng thanh toán hiện hành Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	473.510/199.175	2,38	1,29
B	Cơ cấu Tài sản, nguồn vốn				
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	473.510/1.626.403	29,11	23,22
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	1.152.892/1.626.403	70,89	76,78
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	401.876/1.626.403	24,71	32,36
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		1.224.526/1.626.403	75,29	67,64
C	Hệ số Nợ				
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	401.876/1.224.526	32,82	47,85

Số	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2018		1/1/2018
2	Nợ phải thu của kh.hàng/Tài sản ngắn hạn	%	90.630/473.510	19,14	23,12
D	Chỉ số hiệu quả hoạt động				
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	147.484/1.626.403	9,06	10,22
2	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS)	%	147.484/694.741	21,23	21,89
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	147.484/1.224.526	12,04	15,12

Nhận xét:

Qua các chỉ tiêu tài chính ở trên ta thấy được tình hình tài chính cũng như dòng tiền của Công ty rất tốt, đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và an toàn cao hơn năm 2017. Cơ cấu tài sản nguồn vốn cân đối, hợp lý, Tài sản ngắn hạn (473 tỷ) luôn lớn hơn Nợ phải trả ngắn hạn (199 tỷ) tức là Nguồn vốn lưu động thường xuyên dương thể hiện sự ổn định trong hoạt động kinh doanh vì luôn có một bộ phận nguồn vốn lưu động thường xuyên tài trợ cho TSLĐ để sử dụng cho hoạt động kinh doanh, chưa nói đến dòng tiền của Công ty còn có thể thanh toán luôn cả Nợ dài hạn (202 tỷ) chưa phải thanh toán.

Hệ số Tổng Nợ phải trả/Nguồn vốn CSH năm 2018 đạt 32,82% đã giảm hơn so với năm 2017 là 47,85% thể hiện việc chi trả nợ vay kịp thời, đúng hạn, áp lực thanh toán cũng như lãi vay đã tốt hơn nhiều năm trước.

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA), Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) tuy đều giảm so với năm 2017, trong khi chỉ tiêu Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần (ROS) hầu như không thay đổi so với năm trước, ta có thể đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2018 của Công ty vẫn duy trì tăng trưởng ổn định vì ảnh hưởng đó chỉ là nhân tố khách quan tất yếu khi Công ty vừa mới tăng vốn lên 150% và TSCĐ tăng 745 tỷ.

4. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018

- Về Doanh thu: thực hiện năm 2018 là 718.092 triệu đồng so với Nghị quyết ĐHCĐ 682.000 triệu đạt 105,29% kế hoạch;

- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2018 là 183.385 triệu đồng so với Nghị quyết ĐHCĐ là 178.200 triệu đạt 102,91% kế hoạch.

- Chia cổ tức năm: theo Nghị quyết ĐHCĐ thông qua 11%, thực hiện dự kiến: 11%. Tình hình trích lập quỹ Khen thưởng, phúc lợi đúng quy định.

- Đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2018 là Công ty TNHH kiểm toán KPMG

- Thù lao HĐQT, BKS năm 2018: Số lượng thành viên HĐQT: 6 người, BKS: 3 người, mức thù lao cho HĐQT và BKS thực hiện đúng nghị quyết ĐHCĐ 2018 với tổng chi là 396 triệu.

PHẦN III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Ban điều hành cần chỉ đạo các bộ phận chuyên môn khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, chứng từ trình HĐQT, các cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán đối với một số dự án đã hoàn thành đảm bảo thời gian theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ hơn nữa.

- Rà soát, hoàn thiện và bổ sung các quy trình kiểm soát, quy chế quản lý nội bộ phù hợp với thực tiễn tại Công ty cũng như tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

- Dự án mở rộng Cảng Tiên Sa giai đoạn 2 đã đưa vào khai thác vì vậy Công ty cảng cần phải đầu tư hơn nữa cho công tác thị trường, có chính sách thị trường hợp lý để gia tăng thị phần, thúc đẩy sản lượng hàng thông qua cảng, đặc biệt quan tâm mặt hàng Container đang có chiều hướng sụt giảm như năm 2018 vừa qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu.

T/M. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phan Thị Nhị Hà

